

Số: 485/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 453/2020/TLST-HNGĐ ngày 27/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Đinh Tiến D

- sinh năm 1981

HKTT: Số 22 khu 2, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh .

Nơi ở : Phòng 1502 Chung Cư Đ, 60 Đ, quận M, Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Minh H

- sinh năm 1989

HKTT và nơi ở: 17 P, phường X, quận B, Hà Nội.

[1]. Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và chung sống năm 2014, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/03/2015 tại UBND phường X, quận Ba Đình, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 31/8/2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Minh K, sinh ngày 29/7/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Minh H là mẹ đẻ là người trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D sẽ có trách nhiệm đóng góp 2.000.000 đồng/1 tháng để nuôi con chung kể từ tháng 9/2020 cho đến khi con chung Đinh Minh K trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H cùng xác nhận vợ chồng không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H cùng xác nhận vợ chồng không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh Đinh Tiến D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H.

- Về con chung: Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H có 01 con chung là: cháu Đinh Minh K, sinh ngày 29/07/2015.

Khi ly hôn: Giao 01 con chung cho chị Nguyễn Minh H là mẹ đẻ là người trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D có trách nhiệm đóng góp 2.000.000 đồng/1 tháng để nuôi con chung kể từ tháng 9/2020 cho đến khi con chung Đinh Minh K trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật..

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H cùng xác nhận vợ chồng không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết..

- Về nợ chung : Anh Đinh Tiến D và chị Nguyễn Minh H cùng xác nhận vợ chồng không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Tiến D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0024725 ngày 27/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Đặng Thu Phương